

**HUYỆN ỦY ĐƠN DƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO**

*

Số 09-CV/BTGHU

*Gửi Đề cương tuyên truyền Đại hội thi đua
yêu nước toàn quốc lần thứ X; 90 năm Ngày
thành lập Hội LHPN Việt Nam*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đơn Dương, ngày 29 tháng 9 năm 2020

Kính gửi:

- Các Tổ chức cơ sở đảng,
- UBMTTQVN các đoàn thể huyện,
- Phòng Văn hóa - Thông tin,
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện.

Thực hiện Công văn số 1655-CV/BTGTU, ngày 16/9/2020 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy về việc tuyên truyền Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X; 90 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Ban Tuyên giáo Huyện ủy sao gửi:

- ***Đề cương tuyên truyền Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X;***
- ***Đề cương tuyên truyền 90 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 – 20/10/2020).***

Đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị quan tâm tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; chỉ đạo triển khai thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và tuyên truyền rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Như kính gửi,
- Lưu BTGHU.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Dương Thị Thanh Tú

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X

I. BỐI CẢNH RA ĐỜI VÀ CÁC BƯỚC PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời đã phải tập trung giải quyết những nhiệm vụ cấp bách, chống thù trong giặc ngoài, diệt giặc đói, giặc dốt, bảo vệ chính quyền cách mạng. Trong bối cảnh cam go, quyết liệt của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, để khích lệ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiến hành thắng lợi cuộc kháng chiến trường kỳ, toàn dân, toàn diện; theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 27/3/1948, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị phát động phong trào thi đua ái quốc, trong đó xác định “Mục đích thi đua ái quốc là làm sao cho kháng chiến mau thắng lợi, kiến thiết chóng thành công”ⁱ. Ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc, phát động phong trào thi đua yêu nước trên toàn quốc và chỉ rõ: “Bốn phận của người dân Việt Nam, bất kỳ sĩ, nông, công, thương, binh; bất kỳ làm việc gì, đều cần phải thi đua nhau: Làm cho mau, làm cho tốt, làm cho nhiều... Thi đua ái quốc sẽ ăn sâu, lan rộng khắp mọi mặt và mọi tầng lớp nhân dân, và sẽ giúp ta dẹp tan mọi nỗi khó khăn và mọi âm mưu của địch để đi đến thắng lợi cuối cùng”ⁱⁱ.

Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được truyền đi như lời hiệu triệu, thôi thúc đồng bào và chiến sĩ cả nước đoàn kết một lòng, phát huy ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, vượt qua mọi hy sinh, gian khổ, ra sức thi đua, đóng góp sức người, sức của vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc.

Thấm nhuần tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 72 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, thi đua yêu nước đã trở thành phong trào rộng khắp, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, tạo động lực tinh thần, khí thế cách mạng mạnh mẽ, lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Trong các giai đoạn cách mạng, các phong trào thi đua yêu nước luôn gắn kết chặt chẽ với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong từng lĩnh vực, từng cơ quan, đơn vị, địa phương, làm cho phong trào có nội dung và khí thế sôi nổi, động viên cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng, nỗ lực phấn đấu, giành được những thành tựu to lớn, góp phần đưa đất nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, làm rạng rỡ thêm truyền thống yêu nước, anh hùng, bất khuất của dân tộc ta.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, các phong trào thi đua “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”, “Bình dân học vụ”, “Hũ gạo

kháng chiến"... đã diễn ra sôi động; công nhân, nông dân, trí thức thi đua lao động, sản xuất, bộ đội, du kích thi đua giết giặc, diệt ác, trừ gian, cơ quan thi đua công tác, trường học thi đua dạy tốt, học tốt... Qua các phong trào thi đua yêu nước, đã xuất hiện những tấm gương tiêu biểu mà điển hình là các anh hùng liệt sĩ Phan Đình Giót, Bế Văn Đàn, Võ Thị Sáu, Tô Vĩnh Diện, Cù Chính Lan và các anh hùng La Văn Cầu, Nguyễn Thị Chiên, Trần Đại Nghĩa, Ngô Gia Khảm...

Năm 1954, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc thắng lợi, miền Bắc được giải phóng, miền Nam tạm thời bị đế quốc Mỹ và tay sai chiếm đóng, nhân dân ta đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà. Khi miền Bắc bước vào thực hiện Kế hoạch 05 năm lần thứ nhất, miền Nam vùng lên với phong trào Đồng Khởi, các phong trào thi đua yêu nước nở rộ trên các lĩnh vực. Đó là phong trào thi đua "Ba nhất" trong Quân đội với mục tiêu cụ thể là: Nhất về huấn luyện quân sự, rèn luyện kỹ thuật; Nhất về gương mẫu, kỷ luật; Nhất về lao động và sản xuất; phong trào "Gió Đại Phong" trong nông nghiệp và phong trào thi đua "Học tập, tiến kịp và vượt hợp tác xã Đại Phong" với năm mục tiêu: Cải tiến kỹ thuật và tăng năng suất; tăng vụ và vỡ hoang; phát triển nhiều ngành, nghề; cải tiến quản lý hợp tác xã; tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong hợp tác xã; phong trào "Sóng Duyên Hải" trong công nghiệp với mục tiêu hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật; phong trào "Ba sẵn sàng" và "Năm xung phong" trong thanh niên; phong trào "Ba đảm đang" trong phụ nữ; các phong trào "Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công", "Dũng sĩ diệt Mỹ", "Tìm Mỹ mà đánh, tìm Ngụy mà diệt"... ở miền Nam; các phong trào "Mỗi người làm việc bằng hai, vì miền Nam ruột thịt"... ở miền Bắc. Các phong trào thi đua yêu nước đã phát huy cao độ truyền thống yêu nước, anh hùng, củng cố niềm tin mãnh liệt vào chiến thắng, tạo sự thống nhất tư tưởng và hành động, động viên mọi tầng lớp nhân dân tích cực chiến đấu, lao động, sản xuất, góp phần quan trọng đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc cùng các chiến lược chiến tranh đặc biệt, chiến tranh cục bộ, Việt Nam hóa chiến tranh... ở miền Nam do Mỹ và tay sai tiến hành, đưa đến đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, mở ra một kỷ nguyên mới vĩ đại của lịch sử dân tộc.

Qua các phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu như: Mười nữ thanh niên xung phong hy sinh ở ngã ba Đồng Lộc (Hà Tĩnh); 12 nữ chiến sĩ "Tiểu đội thép" anh dũng hy sinh ở Truong Bồn (Nghệ An); Anh hùng Trịnh Tổ Tâm với 53 lần được tặng danh hiệu "Dũng sĩ diệt Mỹ"; các anh hùng liệt sĩ Nguyễn Viết Xuân, Nguyễn Văn Trỗi, Bùi Ngọc Dương, Vũ Xuân Thiều, Đặng Thùy Trâm; Anh hùng Lao động Hồ Giáo và nhiều tấm gương sáng ngời khác. Các phong trào đó đã viết nên những trang sử hào hùng,

thực sự là trường học cách mạng tôi luyện những con người mới xã hội chủ nghĩa trong thời đại Hồ Chí Minh quang vinh.

Tiếp tục phát huy vai trò to lớn của phong trào thi đua yêu nước, khi đất nước thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, nhất là trong gần 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, tư tưởng thi đua yêu nước Hồ Chí Minh ngày càng được vận dụng sáng tạo, linh hoạt với nội dung cụ thể, thiết thực, hình thức phong phú trên mọi lĩnh vực, ở các cấp, các ngành, từ Trung ương đến địa phương. Các phong trào thi đua yêu nước tập trung hướng về cơ sở và người lao động, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trở thành động lực quan trọng, thực sự đi vào cuộc sống, khơi dậy, động viên, lôi cuốn đông đảo cán bộ, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tạo khí thế sôi nổi, hăng hái thi đua hoàn thành xuất sắc hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Điển hình là các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” của Hội Nông dân Việt Nam; phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo”, “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan” của Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam; phong trào “Năm xung kích - Bốn đồng hành”, cuộc vận động “Nghĩa tình biên giới hải đảo” của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; phong trào “Lao động giỏi - Lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu” của Hội Cựu chiến binh Việt Nam; phong trào “Thi đua Quyết thắng”, cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” trong Quân đội nhân dân; các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy”, cuộc vận động “Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ” trong Công an nhân dân; phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động và nhiều phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành, các địa phương.

Qua các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, nhiều tập thể, cá nhân lập được những chiến công, thành tích xuất sắc trong công tác, chiến đấu, lao động, sản xuất, nghiên cứu khoa học, học tập, vinh dự được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc...¹ Các phong trào thi đua yêu nước đã bám sát yêu cầu thực tiễn đất nước, gắn bó mật thiết với quyền lợi và cuộc sống của

¹Trích bài viết trên Nhân Dân điện tử ngày 10-6-2018 của nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Trần Đại Quang “Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo động lực mạnh mẽ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

người dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của đất nước trên mọi lĩnh vực.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là hệ thống quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, được hình thành trên cơ sở tiếp thu và vận dụng sáng tạo những quan điểm cơ bản chủ nghĩa Mác-Lênin về vai trò của quần chúng và truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm của dân tộc, đường lối và thực tiễn đấu tranh cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ nội dung của “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” và những bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, rút ra một số điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước như sau:

Quan điểm về thi đua: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nâng thi đua lên tầm tư tưởng, đường lối chính trị và phương pháp cách mạng. Theo Người, thi đua là một trong những biện pháp của quá trình vận động cách mạng, có ý nghĩa sâu sắc, rộng lớn, thi đua không chỉ khơi dậy tiềm năng sáng tạo của con người, mà quan trọng hơn là cải tạo bản thân con người, nêu cao tinh thần yêu nước, tinh thần quốc tế, làm cho già, trẻ, gái, trai và tất cả các tầng lớp nhân dân, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, địa vị xã hội đều hướng tới mục đích chung.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua là yêu nước. Bởi, qua phong trào thi đua mà tinh thần yêu nước được biểu hiện thành những hành động, việc làm cụ thể. Kết quả là năng suất lao động, hiệu quả làm việc của mọi người, mọi ngành, mọi lĩnh vực đều được nâng lên. “*Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất*”ⁱⁱⁱ.

Mục đích thi đua yêu nước: Là để thực hiện tốt nhiệm vụ chủ yếu của mỗi thời kỳ cách mạng trong tình hình và điều kiện lịch sử cụ thể. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó chính là khơi dậy, phát huy được tinh thần yêu nước của mọi tầng lớp nhân dân, làm cho mọi người đều hăng hái, tích cực, sáng tạo, ngày càng làm được nhiều điều tốt hơn trong xã hội. Đối với nông dân thì thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm; đối với công nhân thì thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm thì giờ; đối với quân đội thì thi đua đánh giặc lập công... Như vậy, đời sống của nhân dân sẽ ngày càng đầy đủ, no ấm, đất nước sẽ ngày càng giàu lên, quân đội sẽ ngày càng vững mạnh và sẽ hoàn thành được mục tiêu của cách mạng đề ra. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ mục đích thi đua yêu nước là:

“Diệt giặc đói,
Diệt giặc đói nát,
Diệt giặc ngoại xâm”,

để đem lại kết quả đầu tiên là:

“Toàn dân đủ ăn, đủ mặc,

Toàn dân biết đọc, biết viết,

Toàn bộ đội đầy đủ lương thực, khí giới để diệt ngoại xâm

Toàn quốc sẽ thống nhất độc lập hoàn toàn”.

Nội dung thi đua yêu nước: Phải toàn diện, phải xuất phát và phục vụ nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn cách mạng, phải thiết thực, ở tất cả các lĩnh vực hoạt động của đất nước, gắn với nhiệm vụ cụ thể của từng ngành, từng cấp, hướng vào cải tạo và xây dựng con người mới, hướng vào giải quyết những vấn đề cơ bản thiết thực của nhân dân; thi đua phải gắn với công việc hằng ngày của mỗi người. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi *“Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sĩ tranh đấu trên mặt trận: quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa. Thực hiện khẩu hiệu:*

“Toàn dân kháng chiến,

Toàn diện kháng chiến”.

Về nội dung của thi đua yêu nước, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đối với hậu phương: Cần đẩy mạnh tăng gia sản xuất, mở mang doanh nghiệp, thi đua học tập, sáng tác, phát minh, thực hành tiết kiệm và tận dụng thời gian, đẩy nhanh tiến độ, để tăng năng suất, hiệu quả,... Làm được như vậy, sẽ vừa tiết kiệm được nhân công, nguyên, vật liệu, thời gian,...; đồng thời tạo ra được nhiều của cải vật chất, tạo thêm nhiều nguồn lực cho xã hội phát triển nhanh hơn, bền vững hơn.

Đối với tiền tuyến, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng công tác huấn luyện giỏi, tiêu diệt địch; khắc phục khó khăn, chấp hành nghiêm mệnh lệnh, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ; có ý thức giữ gìn quân trang, tiết kiệm vũ khí, trang bị... Người cũng lưu ý, trong thi đua thì tùy theo từng đối tượng, ngành nghề, lĩnh vực,... mà xác định những nội dung công việc cho phù hợp, khoa học, hiệu quả: *“Các cụ phụ lão thi đua đốc thúc con cháu hăng hái tham gia mọi công việc, các cháu nhi đồng thi đua học hành và giúp việc người lớn, đồng bào phú hào thi đua mở mang doanh nghiệp, đồng bào công nông thi đua sản xuất, đồng bào trí thức và chuyên môn thi đua sáng tác và phát minh, nhân viên Chính phủ thi đua tận tụy làm việc, phụng sự nhân dân...”^{iv}.*

Cách tổ chức phong trào thi đua yêu nước: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Phải dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân, để gây: hạnh phúc cho dân”*; các phong trào thi đua yêu nước cần phải đa dạng, khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần tự giác, sáng tạo và sức lực của các tầng lớp nhân dân trong từng giai đoạn cách mạng. Trong quá

trình thi đua, Người thường lưu ý, phải coi trọng sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm. Từ những sáng kiến và kinh nghiệm trong từng ngành, lĩnh vực, ở một địa phương, cơ quan, đơn vị... sẽ được phổ biến, lan rộng ra nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhiều cơ quan, cho đến cả nước; phải coi những sáng kiến, kinh nghiệm là tài sản vô giá, cần được phát huy và phổ biến: *"Sáng kiến và kinh nghiệm cũng như những con suối nhỏ chảy vào sông to, những sông to chảy vào bể cả. Không biết quý trọng sáng kiến và phổ biến kinh nghiệm tức là lãng phí của dân tộc"*^v.

Phong trào thi đua yêu nước: Người chỉ rõ "thi đua chứ không phải ganh đua" nên cần phải đoàn kết, thân ái giúp đỡ lẫn nhau để đạt thành tích cao; "giúp đỡ những người và những nhóm còn kém theo kịp mức cao hiện nay"; thi đua phải gắn liền với công tác khen thưởng; khen thưởng là kết quả của phong trào thi đua; khen thưởng đúng người, đúng việc, kịp thời sẽ động viên, giáo dục và thúc đẩy phong trào thi đua phát triển liên tục. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *Thi đua là đoàn kết, bởi: "Trong phong trào thi đua, chúng ta thấy đủ các dân tộc: Kinh, Thổ, Mán, Mường...; đủ các tín ngưỡng, lương có, giáo có; đủ các tầng lớp binh, công, nông, sĩ; đủ các hạng người già, trẻ, gái, trai. Tất cả đều nhằm vào một mục đích chung: tăng gia sản xuất và diệt giặc lập công"*^{vi}. Như vậy, thi đua để tăng cường đoàn kết, mà đoàn kết lại đẩy mạnh thi đua.

Về lực lượng thi đua, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng của phong trào thi đua yêu nước là toàn thể nhân dân: *"Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sĩ tranh đấu trên mặt trận: Quân sự, Kinh tế, Chính trị, Văn hóa"*^{vii}. Từ đó, Người nhận định: *"Với lòng nồng nàn yêu nước và lực lượng vô cùng tận của nhân dân ta, cuộc Thi đua ái quốc nhất định sẽ thành công to. Vì vậy, mà thắng lợi càng nhất định về tay ta"*^{viii} 2

Thực tiễn đã chứng minh, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn ý thức được sức mạnh vô địch của khối đại đoàn kết toàn dân trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Điều này được kế thừa, đúc kết từ lịch sử của dân tộc, đó là *"Chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân"*, hay *"Đễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong"*. Thi đua yêu nước là động lực to lớn thúc đẩy phong trào cách mạng và là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng thi đua yêu nước Hồ Chí Minh là nguồn cổ vũ đầy nhiệt huyết cách mạng, mãi mãi tỏa sáng, dẫn đường toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức

² Tài liệu Ban Tuyên giáo Trung ương và bài viết "Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước với việc bồi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ hiện nay" trên tuyengiao.vn ngày 24-6-2020

manh đại đoàn kết toàn dân tộc, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

III. CÁC KỶ ĐẠI HỘI THI ĐUA YÊU NƯỚC

Đại hội lần thứ I (năm 1952)

Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc lần thứ nhất họp từ ngày 01 đến ngày 06/5/1952 tại chiến khu Việt Bắc. Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự Đại hội.

Đại hội có trên 150 chiến sĩ thi đua công, nông, binh và lao động trí óc toàn quốc về dự. Đại hội tuyên dương 7 Anh hùng tiêu biểu và tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất cho 23 chiến sĩ xuất sắc. Trong đó có các anh hùng, chiến sĩ thi đua tiêu biểu được tôn vinh như: Anh hùng Cù Chính Lan, chiến sĩ La Văn Cầu, nữ trung đội trưởng du kích Nguyễn Thị Chiên, chiến sĩ Ngô Gia Khảm, Hoàng Hanh, Giáp Văn Khương, Quang Vinh...

Đây là Đại hội đánh dấu những thắng lợi của phong trào thi đua diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Thành công của Đại hội đã động viên toàn dân, toàn quân ta hăng hái lập nhiều thành tích, tiến lên giành thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ, giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Đại hội lần thứ II (năm 1958)

Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ II diễn ra từ ngày 7 đến ngày 8/7/1958 tại Hà Nội. Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự Đại hội.

Đại hội có trên 450 đại biểu tham dự, trong đó có 236 chiến sĩ thi đua lao động chân tay và trí óc, 127 chiến sĩ thi đua nông nghiệp, 71 chiến sĩ thi đua của quân đội nhân dân và 22 đại biểu cán bộ thuộc đủ các lứa tuổi, các giới, các dân tộc, đồng bào miền Nam và Hoa kiều.

Đại hội tuyên dương 26 Anh hùng lao động (trong đó có 16 đảng viên Đảng Lao động Việt Nam, 5 phụ nữ, 6 đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc, 2 đồng bào các dân tộc ít người, 1 Hoa kiều) và đề nghị Nhà nước tặng 618 Huân chương Lao động các hạng, 38 Bằng khen cho các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước.

Đại hội lần này đánh dấu những thành tích to lớn của công cuộc khôi phục kinh tế - xã hội ở miền Bắc, động viên nhân dân phấn đấu giành thắng lợi trong công cuộc cải tạo kinh tế, phát triển văn hóa...

Đại hội lần thứ III (năm 1962)

Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ III diễn ra tại Hà Nội từ ngày 04 đến 06/5/1962. Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự Đại hội.

Đại hội tuyên dương 45 Anh hùng Lao động, 985 Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 267 đơn vị tiên tiến, tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa, đề nghị Nhà nước tặng thưởng 594 Huân chương Lao động, 27 Huân chương Chiến công các hạng. Một số cá nhân tiêu biểu như Giáo sư, bác sĩ Tôn Thất Tùng với thành tích khoa học về mô gan, mô tim; bác sĩ Lương Định Của tạo ra nhiều giống cây nông nghiệp có năng suất cao; Vũ Xuân Thủy, chăm chỉ học hỏi chuyên gia Liên Xô và áp dụng kỹ thuật tiên tiến điều khiển máy xúc; Huỳnh Văn Tiến ở mỏ than Thống Nhất có sáng kiến cải tiến tổ chức lao động và bố trí quy trình khai thác hợp lý, đưa năng suất của lò mỗi ngày từ 50 tấn lên 135 tấn; Lý Văn Du, tài xế xe lửa đã sáng tạo ra phương pháp lái xe kéo vượt tải trên đường dốc; Phạm Ngọc Chúc, trong hơn 7 năm làm công nhân khai thác gỗ đã có 125 sáng kiến...

Đây là Đại hội đánh dấu những thắng lợi quan trọng, góp phần hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, tạo sức mạnh chi viện cho chiến trường miền Nam, đánh thắng giặc Mỹ, thống nhất đất nước.

Đại hội lần thứ IV (năm 1967)

Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua chống Mỹ, cứu nước (Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua lần thứ IV) họp ngày 30/12/1966 tại Hà Nội. Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự Đại hội.

Đại hội có trên 500 đại biểu tham dự; tuyên dương 45 tập thể và 111 cá nhân Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Trong 111 cá nhân Anh hùng, có 31 Anh hùng quân đội, 7 Anh hùng là dân quân, tự vệ, 7 Anh hùng là công an nhân dân, 29 Anh hùng là công nhân, 21 Anh hùng là nông dân, 4 Anh hùng là trí thức, 40 Anh hùng là thanh niên, 17 Anh hùng là phụ nữ, có 3 Anh hùng là phụ lão và 14 Anh hùng thuộc các dân tộc ít người. Trong số 45 đơn vị Anh hùng, có 22 đơn vị quân đội và dân quân, tự vệ; 5 đơn vị công an vũ trang; 8 đơn vị giao thông vận tải và bưu điện; 4 đơn vị công nghiệp và lâm nghiệp; 01 nông trường; 3 hợp tác xã, 01 bệnh viện; đặc biệt có địa phương "Quyết thắng" anh hùng.

Đây là Đại hội biểu dương ý chí và lực lượng của toàn quân và toàn dân ta, những người đã và đang làm nên chiến thắng oanh liệt trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Đại hội lần thứ V (năm 1986)

Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ V diễn ra từ ngày 16 đến ngày 17/1/1986 tại Hà Nội. Tham dự Đại hội có 218 đơn vị và tập thể Anh hùng, 111 cá nhân Anh hùng và 223 chiến sĩ thi đua toàn quốc thuộc đủ các tầng lớp nhân dân, các lứa tuổi, các địa phương, miền xuôi và miền ngược.

Đây là Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần đầu tiên kể từ ngày thống nhất đất nước; là Đại hội biểu dương thắng lợi của dân và quân ta trong lao động, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; nêu cao quyết tâm khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước 5 năm 1986-1990, mở đầu thời kỳ đổi mới.

Đại hội lần thứ VI (năm 2000)

Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ VI diễn ra từ ngày 21 đến 24/11/2000 tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt Xô, Hà Nội.

Tham dự Đại hội có trên 900 đại biểu là Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Trong đó, có 407 tập thể và cá nhân anh hùng, 298 chiến sĩ thi đua toàn quốc, 195 điển hình tiên tiến. Ngoài ra, còn có 362 đại biểu là khách mời, gồm có cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng, lãnh đạo các tỉnh, thành phố, bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương.

Đây là Đại hội tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân, của phong trào thi đua yêu nước trong 15 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng; thể hiện ý chí quyết tâm thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới đất nước; động viên, cổ vũ tinh thần thi đua, ý chí vươn lên nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng.

Đại hội lần thứ VII (năm 2005)

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VII diễn ra từ ngày 4 đến ngày 6/10/2005, tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt Xô, Hà Nội. Tham dự Đại hội có trên 1270 đại biểu (1160 đại biểu chính thức, 110 đại biểu khách mời) được lựa chọn từ các hội nghị điển hình tiên tiến và đại hội thi đua của các ban, bộ, ngành, đoàn thể, địa phương trong cả nước. Trong đó, có 87 Anh hùng và đại diện 241 tập thể Anh hùng; 122 Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 10 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 53 đại biểu dân tộc thiểu số, 10 tài năng trẻ, 05 thiếu niên tuy tuổi nhỏ đã lập được thành tích xuất sắc, 05 người Việt Nam ở nước ngoài và 05 người nước ngoài đã có công góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam. Cao tuổi nhất là Giáo sư Trần Văn Giàu (93 tuổi), Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới.

Đây là Đại hội có ý nghĩa quan trọng, đánh giá lại phong trào thi đua và công tác khen thưởng giai đoạn 2001-2005; kiểm điểm việc triển khai thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW và Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị, chỉ đạo việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến; thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động đợt thi đua đặc biệt trong năm 2005 nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2001 - 2005); thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong hai năm 2004 - 2005.

Đại hội lần thứ VIII (năm 2010)

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VIII diễn ra từ ngày 27 đến ngày 28/12/2010, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1500 đại biểu, trong đó có 334 đại biểu là cá nhân, đại diện tập thể Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sỹ thi đua toàn quốc được phong tặng trong 5 năm qua; 995 điển hình tiên tiến, tiêu biểu xuất sắc trên các lĩnh vực.

Đây là Đại hội diễn ra trong không khí toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang ra sức thi đua phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006-2010), lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Cùng với nhiều sự kiện lịch sử trọng đại diễn ra năm 2010, Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần này tiếp nối truyền thống của 7 lần đại hội trước đó; tiếp tục nhận thức sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, đồng thời khẳng định những quan điểm đúng đắn của Đảng và Nhà nước về thi đua, khen thưởng trong công cuộc đổi mới đất nước. Nội dung thi đua được gắn kết với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng chống tham nhũng”, thi đua thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng kinh tế bền vững.

Đại hội lần thứ IX (năm 2015)

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX diễn ra từ ngày 06 đến ngày 07 tháng 12 năm 2015 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1800 đại biểu chính thức đại diện cho các tập thể, các anh hùng, chiến sỹ thi đua, điển hình tiên tiến trong cả nước

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX là dấu mốc quan trọng đánh dấu bước phát triển mới trên cơ sở tiếp nối, phát huy những truyền thống tốt đẹp và những thành tích, kết quả đã đạt được trong suốt 67 năm qua. Với trọng tâm là đánh giá kết quả đạt được cũng như những hạn chế của các phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng trong giai đoạn 2011 - 2015 và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2016 - 2020. Đại hội là dịp để biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân, các anh hùng, chiến sỹ thi đua và các gương điển hình tiên tiến, nhân tố tiêu biểu trong toàn quốc. Đồng thời, Đại hội còn có ý nghĩa quan trọng động viên, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, khơi dậy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo động lực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

IV. KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY

Sau khi Bộ Chính trị (Khóa XI) ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”, các phong trào thi đua trong cả nước được tiếp sức, phát triển sâu rộng ở các cấp, các ngành, các vùng, miền, địa phương trong cả nước với nhiều đổi mới về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức, diễn hình như:

+ Phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* được triển khai sâu rộng, đồng bộ, nội dung phong phú và hình thức đa dạng, góp phần mang lại nhiều thành tựu to lớn trong xây dựng nông thôn mới. Các tỉnh, thành phố tổ chức phát động phong trào thi đua với nhiều tên gọi, cách làm phù hợp với tình hình thực tiễn, bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm, như: Tổ chức đồn điền, đổi thửa, phát triển sản xuất, đầu tư cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông nông thôn, đưa khoa học, công nghệ vào sản xuất, phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... Các phong trào thi đua được phát động sôi nổi, rộng khắp, tiêu biểu: Phong trào *“Sáng, xanh, sạch đẹp”* của các tỉnh Đồng bằng sông Hồng; phong trào *“Cánh đồng mẫu lớn có sự liên kết 04 nhà”* của các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long và Đông Nam bộ; phong trào *“Điểm sáng biên giới”*, *“Tổ tự quản về an ninh trật tự ở khu vực biên giới”* của các tỉnh miền núi biên giới phía Bắc; phong trào *“Làng quê không rác thải”*, *“Đường hoa thay cỏ dại”* ở các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên, phong trào đưa công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp của các thành phố trực thuộc Trung ương...

+ Phong trào *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”* với sự tham gia, vào cuộc của cả hệ thống chính trị đã được triển khai hiệu quả trên khắp các vùng, miền, địa phương trong cả nước. Các bộ, ngành Trung ương đã tập trung tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc trực tiếp ban hành các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế, tập trung vốn, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn... Nhiều chương trình, hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo đã được bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện như: khám chữa bệnh miễn phí, hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo; miễn, giảm học phí, trao học bổng cho học sinh nghèo; hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nghèo; hỗ trợ xây dựng nhà ở, vay vốn tín dụng cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; khuyến khích hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình phúc lợi, dân sinh ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa...

+ Phong trào *“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”* đã được các cấp, các ngành triển khai tích cực, góp phần thực hiện nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, phục vụ người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế - xã

hội phát triển nhanh, bền vững. Các bộ, ngành Trung ương đã thực hiện nhiều biện pháp đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp như: Tham mưu ban hành chính sách; tiếp nhận, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp; rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục đầu tư, kinh doanh; cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, thời gian, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Nhiều địa phương thực hiện tốt việc hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp thông qua việc ban hành chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; cải cách bộ máy hành chính; xây dựng, triển khai các đề án khởi nghiệp, thí điểm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp, tổ chức hội nghị xúc tiến, thu hút đầu tư; tổ chức gặp mặt, biểu dương, tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu xuất sắc. Thông qua phong trào thi đua, các doanh nghiệp đã mở rộng quy mô phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đầu tư trang thiết bị hiện đại, mở rộng sản xuất, tuyển thêm nhiều lao động, thu hút vốn đầu tư và đẩy mạnh xuất khẩu, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập người lao động, tăng tích tụ vốn, giảm nhập siêu, góp phần tăng thu ngân sách, từng bước khẳng định vị thế của doanh nghiệp Việt Nam trong khu vực và quốc tế.

+ Phong trào "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở": Sau hơn một năm phát động đến nay đã có 63/63 tỉnh, thành phố và các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương đã xây dựng kế hoạch và tổ chức phát động phong trào tới các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Một số ban, bộ, ngành, địa phương đã có những giải pháp cụ thể, thiết thực để triển khai các nội dung của phong trào thi đua, như: Sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế về văn hóa công sở của cơ quan, đơn vị; đưa nội dung thực hiện văn hóa công sở vào tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của cơ quan, đơn vị; tăng cường thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính; gắn thực hiện văn hóa công sở với việc xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa; tổ chức các hội thi tìm hiểu về văn hóa công sở, xây dựng đạo đức ý thức phục vụ của cán bộ, công chức tận tụy, trách nhiệm trong thực thi công vụ và xây dựng văn hóa công sở.

Các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã - hội phát động, triển khai đã có bước phát triển mới, hướng về cơ sở, các khu dân cư với nhiều cách làm sáng tạo; nhiều mô hình được xây dựng có hiệu quả, ngày càng được nhân rộng, huy động được tiềm năng, sức sáng tạo và sự tham gia hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân và đoàn viên, hội viên, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển sản xuất, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Thông qua các phong trào thi đua, các cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", "Ngày vì người nghèo", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", "Xây dựng nhà đại đoàn kết", "Phụ nữ tích cực, chủ động giúp nhau, xây dựng gia đình hạnh phúc 5 không, 3 sạch", "Nông dân sản xuất, kinh doanh

giới", "Cựu chiến binh gương mẫu", "Thanh niên tình nguyện", "Tuổi trẻ sáng tạo"... đã khơi dậy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

V. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC TRONG THỜI GIAN TỚI

Để phát huy những kết quả, thành tích mà các phong trào thi đua yêu nước đã đạt được trong suốt 72 năm qua, thời gian tới, các cấp, các ngành cần tiếp tục quán triệt, thấm nhuần sâu sắc tư tưởng thi đua yêu nước Hồ Chí Minh, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, trọng tâm là Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng. Qua đó, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí và tác dụng to lớn của công tác thi đua - khen thưởng, coi thi đua yêu nước là động lực to lớn thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Các bộ, ngành, địa phương, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tăng cường lãnh đạo, tiếp tục chỉ đạo tập trung thực hiện 3 phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động: "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"; "Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển", "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau", gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời gắn với thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị của đất nước và của bộ, ngành, địa phương. Các ban và cơ quan của Đảng chú trọng đổi mới tổ chức các phong trào thi đua, hướng vào việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; nâng cao trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên, tạo không khí thi đua thực sự trong các tổ chức đảng và đảng viên, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia.

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục triển khai lồng ghép các phong trào thi đua của Trung ương và địa phương gắn với những mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, giao thông, môi trường... Doanh nghiệp với các phong trào thi đua khởi nghiệp, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất - kinh doanh, năng động sáng tạo tìm kiếm thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh trong tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua theo hướng tập trung về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị và chủ đề thi đua giai đoạn 2020 - 2025: "Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", bảo đảm thực hiện đồng bộ ở cả bốn khâu: Phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân

diễn hình tiên tiến. Tăng cường tuyên truyền, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, gắn kết chặt chẽ với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; cải cách tư pháp, cải cách hành chính; phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ; gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ kính yêu: *“Lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”*; đồng thời, cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục về các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình, mô hình đổi mới, sáng tạo, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy cái tốt đẩy lùi cái xấu, lấy gương người tốt, việc tốt để giáo dục, nêu gương, tạo không khí phấn khởi, đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân và trong toàn xã hội.

VI. HƯỚNG TỚI ĐẠI HỘI THI ĐUA YÊU NƯỚC TOÀN QUỐC LẦN THỨ X

1. Chủ đề và mục đích của Đại hội

Với chủ đề: *“Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X sẽ đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng giai đoạn 2016 – 2020; đề ra mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ của phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng giai đoạn 2021 – 2025; tôn vinh các tập thể, cá nhân anh hùng, chiến sĩ thi đua, các gương điển hình tiên tiến tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước 05 năm qua; tiếp tục khơi dậy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết dân tộc; tạo động lực mới nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; phát động phong trào thi đua trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, gắn với đẩy mạnh *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới theo Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị và Luật Thi đua - Khen thưởng.

2. Ý nghĩa của Đại hội

- Trên cơ sở tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng trong 5 năm (2016-2020), Đại hội rút ra bài học kinh nghiệm thiết thực về nội dung, hình thức, phương thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước; về kinh nghiệm xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến nhằm tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng giai đoạn tiếp theo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Khẳng định những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong 35 năm đổi mới của đất nước; những kết quả của phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong 5 năm qua, tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng

cách mạng và khơi dậy sức mạnh to lớn của các tầng lớp nhân dân; tiếp tục bồi dưỡng lòng yêu nước, ý chí quật cường, lòng tự hào dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Cô vũ động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc độc lập của Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Tiếp tục tập trung làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, bảo đảm chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, sớm phát hiện, biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Chú trọng khen thưởng các tập thể, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, công an xã, bảo vệ dân phố, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp... Quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài, bạn bè quốc tế có nhiều đóng góp vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 7/4/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về *"Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng"*, các chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Qua đó, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí và tác dụng to lớn của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua yêu nước là động lực to lớn thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

3. Nội dung, chương trình Đại hội

Đại hội sẽ được tổ chức vào tháng 12 năm 2020 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Hà Nội; Đại hội diễn ra trong 2 ngày, dự kiến có khoảng 2.300 đại biểu, trong đó có 2.020 đại biểu chính thức và 200 đại biểu khách mời.

Ngày thứ nhất:

- Buổi sáng: Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đại biểu vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh và đặt hoa tại Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ; đại biểu dự Đại hội trù bị và tổng duyệt chương trình Đại hội.

- Buổi chiều: Đại biểu chia thành các đoàn để gặp gỡ, giao lưu tại một số bộ, ngành và thành phố Hà Nội.

Ngày thứ hai:

- Chương trình nghệ thuật chào mừng; Báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng trong 5 năm (2016 - 2020), phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo tham luận của đại diện tiêu biểu; chiếu phim tài liệu các phong trào thi đua yêu nước; phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước; tổ chức tôn vinh, tuyên dương “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” và điển hình tiêu biểu về dự Đại hội; Thủ tướng Chính phủ phát động phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021 - 2025; các đoàn đại biểu chụp ảnh lưu niệm.

Trước và trong dịp tổ chức Đại hội sẽ diễn ra một số hoạt động chính như: Triển lãm ảnh về Bác Hồ với phong trào thi đua yêu nước và các kỳ Đại hội thi đua yêu nước; Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ tuyên truyền, cổ động chào mừng Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X; giao lưu các điển hình tiên tiến; triển lãm sách, ảnh giới thiệu các thành tựu kinh tế, văn hóa, xã hội, các tấm gương anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, điển hình tiên tiến, các gương “người tốt, việc tốt”... Bên cạnh đó, các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương tăng cường thời lượng phát sóng, chiếu phim tài liệu về các phong trào thi đua yêu nước, các kỳ Đại hội. Mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền; đồng thời tổ chức họp báo trước, trong và sau Đại hội để định hướng tuyên truyền và thông báo kết quả Đại hội.

Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X diễn ra trong bối cảnh năm 2020 có nhiều sự kiện quan trọng của đất nước, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta ra sức thi đua trên tất cả các lĩnh vực, lập thành tích xuất sắc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; tích cực chuẩn bị, triển khai tổ chức tốt đại hội đảng bộ các cấp tiến tới tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. *la*

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

ⁱ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t. 9, tr. 71.

ⁱⁱ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, t.5, tr. 444-445.

ⁱⁱⁱ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr 407

^{iv} Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr 557

^v Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr 404

^{vi} Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr 405-406

^{vii} Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr 556

^{viii} Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr 553

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 90 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM (20/10/1930 - 20/10/2020)

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ra đời trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong suốt chiều dài lịch sử 90 năm, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã không ngừng phát triển và trở thành một tổ chức chính trị - xã hội lớn mạnh, rộng khắp, vận động, tập hợp đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia tích cực và đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Cùng nhìn lại những dấu mốc lịch sử quan trọng trong sự trưởng thành và phát triển của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Những mốc son tiền đề

Giai đoạn 1927 - 1930: Dưới chế độ phong kiến và đế quốc, phụ nữ là những người bị áp bức, bóc lột, chịu nhiều bất công nên luôn mong muốn được giải phóng và sẵn sàng đi theo cách mạng. Ngay từ những ngày đầu Pháp xâm lược Việt Nam, phụ nữ đã tham gia đông đảo vào phong trào Cần Vương, Đông Kinh Nghĩa Thục, Đông Du.

Tiêu biểu trong giai đoạn này, cả nước có 5 nhóm phụ nữ yêu nước được tổ chức với nhiều hình thức hoạt động phong phú. Năm 1927, nhóm ba chị em Nguyễn Thị Lưu, Nguyễn Thị Minh Lăng, Nguyễn Thị Thủy ở làng Phật Tích (Bắc Ninh) tham gia thanh niên Cách mạng đồng chí hội đã tuyên truyền, xây dựng tổ học nghề dệt ten gồm 30 chị vừa học nghề vừa học chữ. Nhóm chị Thái Thị Bôi có các chị Lê Trung Lương, Huỳnh Thị Thuyền, Nguyễn Thị Quang Thái ở Huế tham gia Sinh hội đỏ ở trường Nữ học Đồng Khánh. Ở Triệu Phong (Quảng Trị) có nhóm các chị Hoàng Thị Ái, Lê Thị Quế tổ chức cửa hàng Hưng Nghiệp Hội Xã để làm tài chính cho Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Ở Mỹ Tho, tỉnh bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên lập ra Gánh hát Đồng nữ do cô giáo Trần Ngọc Viện (Ba Viện) phụ trách đã tập hợp 30 thiếu nữ là con em các gia đình yêu nước đi diễn lưu động những vở tuồng có nội dung tiến bộ qua nhiều tỉnh để vừa tuyên truyền giác ngộ cách mạng cho quần chúng, vừa gây dựng tài chính cho Hội. Nhiều phụ nữ trong gánh hát sau này trở thành đảng viên, cán bộ cách mạng.

Năm 1928, do ảnh hưởng của phong trào Duy Tân và tiếp thu tư tưởng tiến bộ qua sách báo, xuất hiện nhiều phong trào đòi quyền bình đẳng cho phụ nữ. Ở Đà Nẵng, nhiều chị em tham gia tổ chức "Đà thành Nữ công học Hội". Ở Nghệ An tổ chức "Phụ nữ đoàn" ngày càng phát triển. Riêng năm 1928 phát triển thêm được 50 người, chị Nguyễn Thị Minh Khai được cử làm Bí thư "Phụ nữ đoàn" và làm giao thông bí mật của liên tỉnh. Năm 1929, nhóm chị Nguyễn Thị Minh Khai cùng

Nguyễn Thị Phúc, Nguyễn Thị An liên hệ với chị Nguyễn Thị Xuân, Nguyễn Thị Thiu, Nguyễn Thị Nhuận thành lập tổ Phụ nữ giải phóng ở Vinh... Các tổ nhóm này vừa tham gia sinh hoạt vừa âm thầm tuyên truyền hoạt động cách mạng.

Năm 1930: Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng Sản từ ngày 6/1/1930 - 8/2/1930, bên cạnh Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình điều lệ tóm tắt của Đảng, Hội nghị còn quyết định thành lập các tổ chức quần chúng do Đảng lãnh đạo, trong đó có Hội phụ nữ Giải phóng.

Sau khi thành lập Đảng, từ ngày 14-31/10/1930, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất, bên cạnh việc thảo luận Luận Cương chính trị của Đảng, Hội nghị đã thông qua Nghị quyết về Phụ nữ vận động, trong đó đề ra nhiệm vụ phải tổ chức ra các đoàn thể phụ nữ như "*phụ nữ hiệp hội*". Đồng thời Trung ương Đảng đã đề ra *Điều lệ Phụ nữ Liên hiệp Hội*. Với tính chất quan trọng như vậy, Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ nhất tháng 10/1930 đã đánh dấu quá trình hình thành tổ chức Hội đầu tiên của phong trào phụ nữ dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Giai đoạn 1930 - 1936: Hoạt động của phong trào phụ nữ thời kỳ này có nhiều phương thức tổ chức thích hợp với chủ trương hoạt động bí mật của Đảng như Hội cấy, Hội gặt, Hội tương tế... Hình thức hoạt động này đã tập hợp được số đông phụ nữ tham gia và góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh chống lại sự áp bức đối với phụ nữ. Tổ chức "Phụ nữ Giải phóng" được hình thành năm 1930 - 1931 đã thu hút đông đảo phụ nữ tham gia vào cao trào đấu tranh cách mạng (điển hình là Xô viết Nghệ Tĩnh). Tổ chức đã tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế, đòi cải thiện đời sống, chống áp bức của đế quốc phong kiến.

Giai đoạn 1936 - 1939: trước yêu cầu của cách mạng, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 8/1937 về công tác vận động phụ nữ đặt ra nhiệm vụ chống phát xít, chống chiến tranh bằng hình thức công khai, hợp pháp. Vì vậy, tổ chức cách mạng của phụ nữ được đổi thành Hội phụ nữ Dân chủ. Hội đã tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng về giải phóng phụ nữ, nam nữ bình đẳng và tổ chức các hoạt động gắn với tính chất ngành nghề của phụ nữ để đấu tranh đòi tự do dân chủ, đòi quyền lợi cho phụ nữ như: hội Ai hỮu, hội Truyền bá quốc ngữ. Trong đấu tranh, phụ nữ công nhân các nhà máy đồng nữ như Dệt Nam Định, Tơ Hải Phòng, Mỏ Quảng Ninh, Diêm Bến Thủy, Thuốc lá Sài Gòn, Gấm Thủ Dầu Một... đã nêu những tấm gương bền bỉ, kiên cường.

Giai đoạn 1939 - 1941: Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Đảng chủ trương: "Vận động phụ nữ tổ chức các hội phụ nữ phản chiến, các hội cứu tế, báo an... để giúp đỡ nhau, chống đế quốc chiến tranh, đòi hoà bình". Để phù hợp với tình hình, Hội lấy tên là Hội phụ nữ Phản đế. Hội đã vận động chị em tham gia mít

tin, biểu tình, lập các hội cứu tế, bảo an, tham gia chống bắt lính với khẩu hiệu chống đế quốc chiến tranh, đòi hoà bình, đòi bồi thường chiến tranh. Phụ nữ thoát ly gia đình, tham gia hoạt động cách mạng ngày càng đông đảo, góp phần xây dựng lực lượng chuẩn bị Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn, các tầng lớp phụ nữ được tập hợp trong tổ chức "Hội phụ nữ phản đế", thành viên của Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương (năm 1939), và "Đoàn phụ nữ cứu quốc", thành viên của Mặt trận Việt Minh (năm 1941) để tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, tập hợp và xây dựng lực lượng, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Giai đoạn 1941 - 1945: Đoàn Phụ nữ Cứu quốc được thành lập ngày 16/6/1941. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đoàn Phụ nữ cứu quốc đã vận động các tầng lớp phụ nữ gia nhập Mặt trận Việt Minh, gia nhập các đoàn thể cứu quốc đánh Pháp, đuổi Nhật, xây dựng và bảo vệ cơ sở cách mạng. Phụ nữ là lực lượng hùng hậu, đóng góp lớn vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945. Để gấp rút chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền, phụ nữ đã tích cực tham gia các phong trào đánh Pháp, đuổi Nhật, phá kho thóc giải quyết nạn đói... Hội phụ nữ vận động các hội viên bí mật xây dựng và bảo vệ cơ sở cách mạng. Nhờ vậy, phong trào phụ nữ ngày càng lớn mạnh, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945. Hệ thống của Đoàn Phụ nữ Cứu quốc có 4 cấp: Ban Chấp hành từ cơ sở đến huyện, tỉnh, xứ. Cuối năm 1941 đồng chí Hoàng Ngân được giao nhiệm vụ Bí thư Phụ vận xứ Bắc Bộ.

Tập hợp phụ nữ thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, thống nhất và bảo vệ đất nước

Giai đoạn 1946 - 1954: kháng chiến chống thực dân Pháp

Ngày 3/10/1946, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Huỳnh Thúc Kháng đã ký Nghị định cho phép thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Hội chính thức được thành lập gồm nhiều đoàn thể phụ nữ trong đó Đoàn Phụ nữ Cứu quốc là tổ chức nòng cốt, hoạt động trong khuôn khổ là một tổ chức thành viên của Hội LHPN Việt Nam. Ngày 20/10/1946, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam làm lễ ra mắt tại Quảng trường Nhà hát Lớn, Hà Nội. Đồng chí Lê Thị Xuyên được cử làm Hội trưởng lâm thời Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Tên gọi Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được duy trì cho đến ngày nay. Từ ngày 18 - 29/4/1950: Đại hội Đại biểu Phụ nữ Toàn quốc lần thứ nhất được diễn ra tại Đại Từ, Thái Nguyên (Chiến khu Việt Bắc). Đoàn Phụ nữ Cứu quốc hợp nhất với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành một tổ chức Hội thống nhất lấy tên là Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam. Đồng chí Lê Thị Xuyên được bầu làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Giai đoạn này, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Hội LHPN Việt Nam đã vận động các tầng lớp phụ nữ tham gia thực hiện nhiều phong trào như: phụ nữ học cây bừa;

phụ nữ tăng gia sản xuất đảm bảo cho bộ đội “ăn no đánh thắng”; mua công phiếu kháng chiến; “Diệt giặc đói”; “diệt giặc dốt”; “Đòi sống mới”; tham gia Hội mẹ chiến sĩ... Trong 18 chiến dịch lớn của cả nước, phụ nữ đã đóng góp 9.578.000 ngày công. Cũng trong giai đoạn này, lực lượng phụ nữ tham gia dân quân du kích ngày càng nhiều. Tiêu biểu là đội “nữ du kích Hoàng Ngân” thu hút 7.365 chị em tham gia. Các chị đã cùng quân dân tỉnh Hưng Yên đánh hơn 1.000 trận, lập chiến công lẫy lừng. Phong trào nữ du kích Hoàng Ngân còn được Bộ Quốc phòng tổng kết kinh nghiệm và nhân rộng điển hình, phổ biến cho các tỉnh trong kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam và miền Bắc... Trong chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử, phụ nữ các dân tộc Tày, Thái, Mèo, Dao, Nùng, Hoa, Puộc, Xá... đã tham gia đông đảo. Chị em đã ngày đêm vượt suối, băng ngàn, làm mọi công việc vận chuyển, tiếp tế lương thực, đạn dược, tải thương, thổi cơm, đưa nước cho bộ đội, làm hầm, chữa cầu đường... Có thể nói, Hội LHPN Việt Nam đã bằng mọi nỗ lực vận động chị em phụ nữ tham gia vào tất cả các lĩnh vực hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Giai đoạn 1954 - 1975: kháng chiến chống đế quốc Mỹ ở miền Nam và xây dựng CNXH ở miền Bắc

Theo quy định của Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương, Việt Nam bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau, miền Bắc xây dựng CNXH, miền Nam tiếp tục cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước. Nhằm tập hợp rộng rãi lực lượng cách mạng và phát huy cao độ sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, nêu cao chủ nghĩa yêu nước, Đại hội III của Đảng đã chủ trương phải xây dựng tổ chức Mặt trận Dân tộc thống nhất ở miền Nam. Ngày 20/12/1960, tại vùng giải phóng ở xã Tân Lập, huyện Châu Thành (nay là huyện Tân Biên), tỉnh Tây Ninh, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập bao gồm đại biểu các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, các nhân sĩ yêu nước ở miền Nam, không phân biệt xu hướng chính trị. Cùng với đó, ngày 8/3/1961, Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập với vai trò tập hợp phụ nữ miền Nam Việt Nam đoàn kết trên mặt trận giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Tổ chức Hội phụ nữ hai miền Nam Bắc thực hiện những nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với từng miền và cùng hướng tới mục tiêu chung là đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng phụ nữ, đánh đuổi đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước. Đồng thời, tổ chức Hội hai miền phát động phong trào riêng, có tác động lan tỏa và sâu rộng trong các cấp Hội phụ nữ.

Tháng 3/1961, Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ III họp tại Hà Nội đã phát động phong trào thi đua “5 tốt” với các nội dung: Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt, chấp hành chính sách tốt, tham gia quản lý tốt, học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật tốt, xây dựng gia đình nuôi dạy con tốt. Ngày 5/8/1964, Đế quốc Mỹ dựng

lên cái gọi là “sự kiện Vịnh Bắc Bộ”, lấy cớ dùng không quân bắn phá miền Bắc. Trước tình hình đó, tháng 3/1965, Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động phong trào “Ba đảm đang” với các nội dung: đảm đang sản xuất và công tác, đảm đang gia đình, đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu. Phong trào Ba đảm đang là bước phát triển mới của phong trào 5 tốt, trở thành nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Hội LHPN Việt Nam giai đoạn 1965 - 1975, là một trong những phong trào thi đua có quy mô lớn nhất trong lịch sử Việt Nam thời kì hiện đại, trở thành hoạt động nổi bật, tiêu biểu trong lịch sử tổ chức và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam và là bộ phận khăng khít của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Đại hội lần thứ nhất Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam (3/1965), Hội đã phát động phong trào thi đua “5 tốt” với nội dung: Đoàn kết đấu tranh chính trị, võ trang, binh vận tốt; Lao động sản xuất, tiết kiệm tốt; Chăm sóc, nuôi dưỡng thương bệnh binh tốt; Học tập văn hoá, chính trị, chuyên môn tốt; Rèn luyện tư cách đạo đức tốt.. Với phong trào “5 tốt”, hàng triệu hội viên phụ nữ giải phóng được tôi luyện trong phong trào đấu tranh với 3 mũi giáp công linh hoạt, được tổ chức chặt chẽ ở ba vùng chiến lược (nông thôn, đô thị, miền núi). Trên khắp miền Nam, phụ nữ giải phóng luôn là lực lượng nòng cốt đi đầu trong phong trào đấu tranh chính trị trực diện, hình thành nên một “Đội quân tóc dài” hùng hậu, nổi tiếng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Phụ nữ miền Nam đã anh dũng thi đua giết giặc, trong gian nan vẫn một lòng trung kiên, bất khuất. Thi đua với phụ nữ Nam bộ, những tấm gương phụ nữ miền Bắc anh dũng của Đại đội pháo nữ dân quân Ngư Thủy (Quảng Bình) bắn cháy liên tiếp 3 tàu chiến Mỹ hay của Trung đội nữ dân quân Hoàng Hải (Thanh Hóa) bắn rơi máy bay Mỹ... đã khẳng định trí tuệ, sáng tạo và tinh thần kiên cường, quật khởi của các tầng lớp phụ nữ trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Phát biểu tại lễ kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (19/10/1966), Hồ Chủ tịch đánh giá: “Phong trào 5 tốt của phụ nữ miền Nam, phong trào Ba đảm đang của phụ nữ miền Bắc là phong trào yêu nước nồng nàn và rộng khắp, lôi cuốn đông đảo phụ nữ hai miền thi đua sản xuất, phục vụ chiến đấu, góp phần to lớn vào sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của toàn dân”

Hội LHPN Việt Nam - phát triển và hội nhập

Sau chiến thắng mùa xuân năm 1975, thực hiện Nghị quyết của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thống nhất các đoàn thể nhân dân, từ ngày 10-12/6/1976, Hội nghị Thống nhất Hội LHPN toàn quốc được tổ chức. Hội nghị đã nhất trí quyết nghị: Thống nhất sự chỉ đạo hoạt động của Hội LHPN trong cả nước trong một tổ chức là Hội LHPN Việt Nam. Hội nghị cũng quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam. Đến năm 2010, tại thông báo số 382-TB/TW

ngày 15/10/2010 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ban Bí thư đồng ý lấy ngày 20/10 hàng năm là ngày Phụ nữ Việt Nam.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ngày một lớn mạnh không ngừng, đã và đang phát huy truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam; kế thừa các thành quả to lớn của phong trào phụ nữ và hoạt động Hội; bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, tiếp tục xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ và chức năng đại diện của tổ chức Hội. Hội đã đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, chuyên nghiệp; tập trung tham mưu, đề xuất chính sách, giám sát, phản biện xã hội; tăng cường vận động xã hội, tích cực hội nhập quốc tế; chăm lo tốt hơn lợi ích chính đáng của phụ nữ, tạo động lực đông viên đông đảo phụ nữ phát huy dân chủ, cần cù, năng động, sáng tạo, trách nhiệm xây dựng đất nước phát triển nhanh, bền vững, xây dựng gia đình hạnh phúc, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và tổ chức Hội, thực hiện mục tiêu vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới. Hưởng ứng phong trào thi đua và các cuộc vận động của đất nước, Hội vận động hội viên, phụ nữ trong cả nước thực hiện phong trào thi đua *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"* và hai cuộc vận động *"Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang"*; *"Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch"* gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phối hợp với các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể liên quan tích cực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án của Chính phủ; có những đề xuất tham mưu chính sách, phát động nhiều phong trào góp phần quan trọng vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và xây dựng đất nước. Hội đã đạt được những bước tiến dài trên con đường tạo lập vị thế bình đẳng cho phụ nữ Việt Nam với việc Bộ Chính trị ban hành các Nghị quyết của Đảng về công tác phụ nữ (Nghị quyết 04 (năm 1993); Nghị quyết 11 (2007) và sự ra đời của Luật Bình đẳng giới, thực hiện chính sách thai sản cho phụ nữ, các quy định trong Bộ luật lao động liên quan đến lao động nữ...

Những dấu ấn đáng ghi nhớ trong phong trào phụ nữ và hoạt động Hội từ năm 1976 đến nay

- Năm 1978: Phong trào *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*.
- Năm 1989: Hội LHPN Việt Nam phát động hai cuộc vận động *"Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình"* và *"Nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học"*.
- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ VII (1992): Tiếp tục thực hiện hai cuộc vận động *"Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình"*, *"Nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học"*.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ VIII (19/5/1997): phát triển hai phong trào thi đua từ Đại hội VII thành phong trào *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc"* và *"Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước"*; Phong trào *"Ngày tiết kiệm vì Phụ nữ nghèo"*; Liên đoàn Lao động Việt Nam tiếp tục phát động phong trào *"Giỏi việc nước, đảm việc nhà"* thực hiện trong nữ công nhân viên chức và người lao động;

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ IX (2002): tiếp tục phát động phong trào thi đua: *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"*.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ X (01/10/2007): tiếp tục phát động phong trào thi đua: *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"* gắn với thực hiện Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ xây dựng Mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo. Năm 2010, gắn với phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*, hưởng ứng chương trình xây dựng nông thôn mới, Hội phát động cuộc vận động *"Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch"*.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XI (2012) phát động phong trào thi đua *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"*; đồng thời triển khai sâu rộng 2 cuộc vận động *"Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch"* góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và *"Rèn luyện các phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang"* gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII (2017): Phong trào thi đua: *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"* và hai cuộc vận động: *"Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang"* gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: *"Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch"* góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Có thể nói, trải qua lịch sử 90 năm trưởng thành và phát triển, dưới sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, Hội LHPN Việt Nam đã và đang ngày càng có nhiều đóng góp quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng đất nước và sự nghiệp giải phóng phụ nữ, sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới. Hội LHPN Việt Nam xứng đáng là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mọi tầng lớp phụ nữ Việt Nam. Hội chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước ban hành chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật có ý nghĩa chiến lược về công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, các cấp Hội trong nước đã tổ chức thực hiện được nhiều chương trình hoạt động, tuyên truyền vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện để phụ nữ tiến bộ, bình

đảng. Tổ chức Hội được củng cố và phát triển, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Đội ngũ cán bộ Hội nhiệt tình, tâm huyết, phấn đấu nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Hội cũng phát huy vai trò, mở rộng hợp tác, thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân dân, chú trọng phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác, tích cực tham gia các cơ chế đa phương.

TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM